

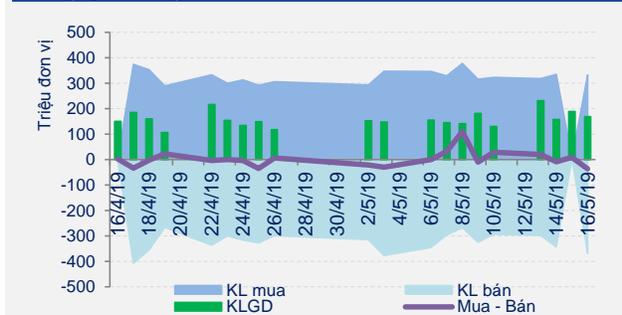
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/5/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	975.69	106.09
% Thay đổi	↑ 0.01%	↓ -0.32%
KLGD (CP)	168,976,403	30,448,976
GTGD (tỷ đồng)	3,724.27	430.84
Tổng cung (CP)	368,820,830	65,411,000
Tổng cầu (CP)	332,350,660	59,832,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,140,870	1,051,800
KL mua (CP)	14,056,218	1,835,949
GT mua (tỷ đồng)	562.43	58.47
GT bán (tỷ đồng)	764.81	18.51
GT ròng (tỷ đồng)	(202.39)	39.95

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.49%	11.3	2.1	4.8%
Công nghiệp	↑ 0.24%	14.4	3.1	20.5%
Dầu khí	↑ 2.17%	16.4	2.3	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.39%	16.4	4.1	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.49%	14.4	2.9	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.56%	18.9	6.0	19.6%
Ngân hàng	↑ 1.49%	11.4	2.1	13.8%
Nguyên vật liệu	↑ 0.40%	12.9	2.2	8.7%
Tài chính	↑ 1.38%	23.2	4.8	18.4%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.04%	15.8	3.3	3.2%
VN - Index	↑ 0.01%	16.8	4.2	114.0%
HNX - Index	↓ -0.32%	9.7	1.6	-14.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục tăng điểm phiên thứ năm liên tiếp, mặc dù lực bán trong phiên ATC là khá mạnh nhưng sắc xanh vẫn được duy trì cho đến hết phiên. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,05 điểm (+0,01%) lên 975,69 điểm; HNX-Index giảm 0,34 điểm (-0,32%) xuống 106,09 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.282 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 201 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.105 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 211 mã tăng, 123 mã tham chiếu, 275 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu nhất là họ nhà Vingroup nhờ thông tin tích cực tập đoàn SK (Hàn Quốc) bỏ ra 1 tỷ USD mua cổ phần VIC, có thể kể đến như VIC (+1,4%), VNM (+0,6%), VHM (+1,2%), BHN (+4%), EIB (+2%), GAS (+0,1%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều các trụ cột khác kết phiên trong sắc đỏ đã thu hẹp đáng kể mức tăng của VN-Index, có thể kể đến như SAB (-3,2%), BID (-0,9%), MSN (-0,9%), BVH (-1,3%), TCB (-0,8%), MBB (-0,7%), HVN (-0,5%)... Nhóm cổ phiếu dầu khí chịu áp lực bán và đồng loạt giảm như PVD (-0,2%), POW (-1,9%), BSR (-0,7%), TDG (-0,7%), OIL (-1,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index duy trì được đà tăng trong phiên thứ năm liên tiếp, bấp chập việc lực cung gia tăng mạnh trong phiên ATC do đây là phiên đáo hạn của hợp đồng VN30F1905. Nhìn chung trong phiên giao dịch hôm nay, tâm lý nhà đầu tư vẫn duy trì được sự tích cực đã giúp cho VN-Index có cơ hội thử thách ngưỡng kháng cự 980 điểm (MA50) cũng là trendline ngắn hạn nổi hai đỉnh gần nhất. Thanh khoản trong phiên hôm nay giảm nhẹ cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư về việc mua đuổi, nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang vào thị trường tốt. Khối ngoại có phiên bán ròng thứ 8 liên tiếp là một điểm trừ đối với thị trường. Trên góc độ kỹ thuật, chỉ báo MACD tiếp tục mở góc rộng hơn so với đường tín hiệu cho thấy xu hướng tăng vẫn được bảo toàn và những nhịp điều chỉnh nếu có vẫn nên là cơ hội để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất tại 980 điểm (MA50). Nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy cổ phiếu trong những phiên điều chỉnh, ưu tiên các cổ phiếu bluechips đang thu hút dòng tiền.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/5/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất đạt được trong phiên chiều tại 981,22 điểm. Trong phiên ATC, nhiều cổ phiếu lớn bị bán mạnh đã khiến mức tăng bị thu hẹp lại đáng kể nhưng sắc xanh vẫn được duy trì. Kết phiên, VN-Index tăng 0,05 điểm (+0,01%) lên 975,69 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.600 đồng, VNM tăng 800 đồng, VHM tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 8.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 106,83 điểm. Nhưng sau đó, từ khoảng 10h trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,95 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,34 điểm (-0,32%) xuống 106,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, PVI giảm 800 đồng, VCS giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, LAS tăng 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 130,54 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 4,4 triệu cổ phiếu. VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 37,2 tỷ đồng tương ứng với 430 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VRE với 15,8 tỷ đồng tương ứng với 429 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BVH là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 13,5 tỷ đồng tương ứng với 172 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 42,93 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 784 nghìn cổ phiếu. PVI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 51,5 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCS với 379 triệu đồng tương ứng với 6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,2 tỷ đồng tương ứng với 295 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục tăng điểm trong phiên hôm nay nhưng chỉ số vẫn chưa vượt qua được ngưỡng 980 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm nhưng vẫn trên mức trung bình 20 phiên với 130 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất tại 980 điểm (MA50).

HNX-Index:



HNX-Index giảm nhẹ trong phiên hôm nay nhưng chỉ số vẫn ở trên ngưỡng 106 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 27 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 106,2 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất tại 106,2 điểm và xa hơn là ngưỡng 107 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

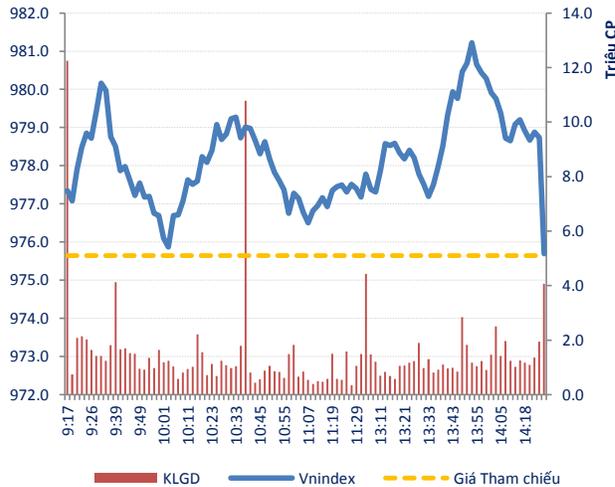
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,37 - 36,47 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 8 đồng	Ngày 16/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.056 đồng (giảm 8 đồng).

TIN QUỐC TẾ

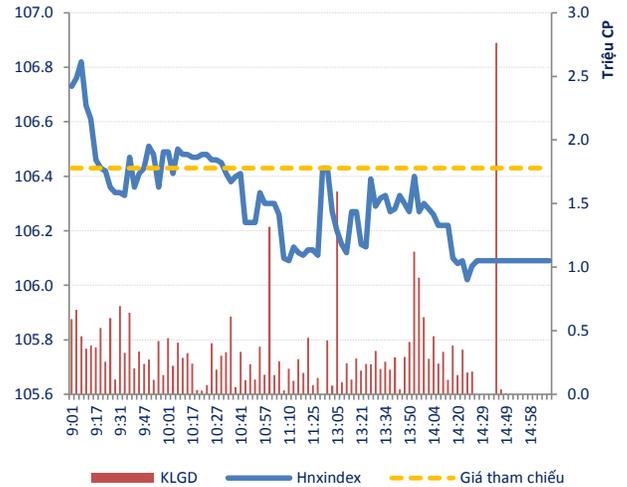
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,75 USD/ounce tương ứng với 0,13% xuống 1.296,05 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,064 điểm tương ứng với 0,07% xuống 97,312 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1217 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2833 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,56 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,46 USD/thùng tương ứng với 0,74% lên 62,48 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/5, chỉ số Dow Jones tăng 115,97 điểm tương ứng 0,45% lên 25.648,02 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 87,65 điểm tương ứng 1,13% lên 7.822,15 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 16,55 điểm tương ứng 0,58% lên 2.850,96 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



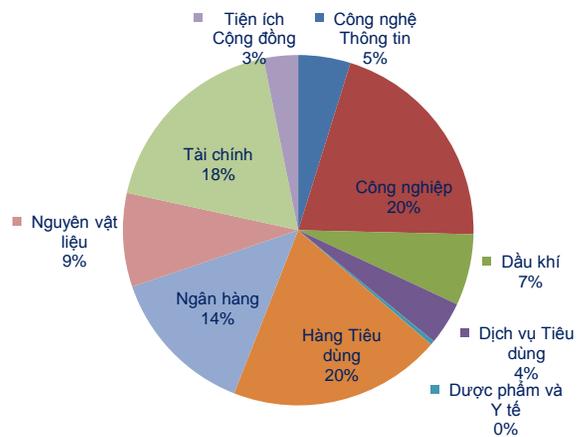
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



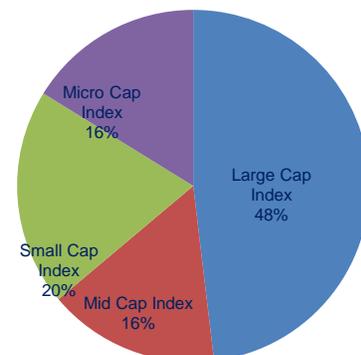
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HSG	455,500	E1VFN30	815,480
2	MSH	208,500	CII	791,180
3	BVH	171,630	ELC	789,512
4	PTB	127,800	HPG	470,640
5	HT1	125,480	VHM	429,830

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	1,346,849	PVS	295,000
2	HHP	23,000	IDJ	158,700
3	SHB	20,500	VGC	77,400
4	BCC	19,700	KVC	23,000
5	DXP	10,500	TIG	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	15.25	15.45	↑ 1.31%	18,341,070
ROS	32.60	32.65	↑ 0.15%	10,656,110
FLC	4.66	4.70	↑ 0.86%	8,741,680
TCB	23.95	23.75	↓ -0.84%	5,650,490
VRE	36.60	36.60	→ 0.00%	4,954,930

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	24.10	24.10	→ 0.00%	3,312,881
SHB	7.40	7.40	→ 0.00%	3,043,840
MST	4.80	4.60	↓ -4.17%	2,103,954
DIH	19.30	17.40	↓ -9.84%	1,539,335
VGC	20.60	20.50	↓ -0.49%	1,474,167

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OPC	47.20	50.50	3.30	↑ 6.99%
SRC	24.50	26.20	1.70	↑ 6.94%
BTT	34.10	36.45	2.35	↑ 6.89%
MCP	23.40	25.00	1.60	↑ 6.84%
VNL	15.45	16.50	1.05	↑ 6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THS	9.70	11.70	2.00	↑ 20.62%
X20	9.60	10.60	1.00	↑ 10.42%
VCM	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
VC9	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
HJS	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	33.00	30.70	-2.30	↓ -6.97%
LM8	22.45	20.90	-1.55	↓ -6.90%
LGC	23.95	22.30	-1.65	↓ -6.89%
AGF	4.52	4.21	-0.31	↓ -6.86%
PNC	14.60	13.60	-1.00	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
DCS	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
ACM	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
PPY	16.00	13.60	-2.40	↓ -15.00%
DPS	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	18,341,070	-6.0%	(732)	-	1.3
ROS	10,656,110	3250.0%	327	99.7	3.1
FLC	8,741,680	3.5%	437	10.8	0.4
TCB	5,650,490	16.8%	2,434	9.8	1.5
VRE	4,954,930	8.8%	1,064	34.4	2.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	3,312,881	9.5%	2,427	9.9	0.9
SHB	3,043,840	10.9%	1,479	5.0	0.5
MST	2,103,954	3.8%	434	10.6	0.4
DIH	1,539,335	2.3%	381	45.6	1.1
VGC	1,474,167	8.9%	1,376	14.9	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
OPC	↑ 7.0%	15.5%	3,783	13.3	2.3
SRC	↑ 6.9%	2.8%	340	77.0	2.1
BTT	↑ 6.9%	16.1%	4,000	9.1	1.5
MCP	↑ 6.8%	7.8%	1,052	23.8	1.8
VNL	↑ 6.8%	10.9%	2,530	6.5	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THS	↑ 20.6%	17.7%	2,672	4.4	0.8
X20	↑ 10.4%	9.3%	1,392	7.6	0.7
VCM	↑ 10.0%	14.3%	3,032	8.7	1.3
VC9	↑ 10.0%	4.7%	732	15.0	0.7
HJS	↑ 10.0%	15.5%	2,193	12.0	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	455,500	1.8%	222	37.0	0.6
MSH	208,500	42.2%	8,561	6.8	2.8
BVH	171,630	6.7%	1,509	51.7	3.6
PTB	127,800	24.8%	8,459	7.5	1.8
HT1	125,480	12.8%	1,753	10.2	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	1,346,849	8.8%	2,661	14.3	1.3
HHP	23,000	8.1%	1,044	16.1	1.4
SHB	20,500	10.9%	1,479	5.0	0.5
BCC	19,700	6.3%	1,069	8.5	0.5
DXP	10,500	9.6%	1,319	8.7	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	373,101	3.6%	1,086	107.7	6.8
VHM	291,408	27.4%	3,842	22.6	6.4
VCB	247,753	24.7%	4,372	15.3	3.4
VNM	237,528	38.3%	5,926	23.0	8.4
GAS	210,726	27.4%	6,543	16.8	4.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,542	26.4%	4,297	6.8	1.6
PVS	11,519	9.5%	2,427	9.9	0.9
VCG	11,440	7.0%	1,213	21.3	1.8
VCS	9,800	41.6%	7,332	8.5	3.3
VGC	9,191	8.9%	1,376	14.9	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HBC	2.19	21.8%	3,031	5.7	1.2
VRE	2.06	8.8%	1,064	34.4	2.9
DAT	1.97	10.6%	1,244	14.6	1.5
APG	1.91	6.7%	748	10.7	0.8
HCM	1.86	14.2%	1,909	14.2	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	4.81	-53.6%	(1,495)	-	0.2
ITQ	3.19	2.2%	243	11.9	0.3
ART	2.97	6.4%	712	3.8	0.2
TST	2.74	1.6%	342	21.3	0.4
MIM	2.68	7.4%	806	15.5	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
